

Bản án số: 279/2022/HNGĐ-ST

Ngày 21 - 12- 2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Biện Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Tạ Thanh Bự

Ông Nguyễn Ngọc Trường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 557/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 334/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Hồ Văn T, sinh năm 1968 (vắng mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Khóm A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Nguyên đơn anh Hồ Văn T trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Anh Hồ Văn T và chị Nguyễn Thị T1 chung sống vào tháng 4/1987, hôn nhân tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Nay quá trình chung sống không hợp nhau do bất đồng quan điểm thường cãi nhau, mỗi người đã có cuộc sống riêng nên yêu cầu xin ly hôn.

- *Về con chung:* Hồ Kim H (nữ), sinh năm 1993, hiện nay đã trưởng thành không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về nợ người khác, người khác nợ lại:* Không có.

\* *Bị đơn chị Nguyễn Thị T1 trình bày:* Chị thông nhất theo lời trình bày và yêu cầu của anh T, yêu cầu Toà án cho anh chị ly hôn, con đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết, tài sản chung tự thỏa thuận, nợ không có.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Hồ Văn T và chị Nguyễn Thị T1 có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Hồ Văn T và chị Nguyễn Thị T1 kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Anh T có yêu cầu ly hôn, chị T1 đồng ý. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình của Quốc hội quy định “*Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi ...nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng...*”. Do đó, khi xác lập mối quan hệ hôn nhân anh chị không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Hiện nay đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Anh chị xác định tài sản chung tự thoả thuận, nợ không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 14, các Điều 15, 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa anh Hồ Văn T và chị Nguyễn Thị T1 là vợ chồng.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Hồ Văn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0013395 ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; anh T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

## **Biện Thị Nhung**

